

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13/6/2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Bảo Ngọc
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Lê Trung Nam
2. Bà Trần Thị Lệ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông Lê Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 155/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/5/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Cẩm N, sinh ngày 13/6/1986, số CCCD: 077186004124

Địa chỉ: Tổ F, khu phố H, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
(vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Quang V, sinh ngày 04/11/1983, số CCCD: 077083008229

Địa chỉ: Tổ F, khu phố H, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
(vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Võ Thị Cẩm N trình bày:

Bà Võ Thị Cẩm N và ông Nguyễn Quang V tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyền số 01/2011 ngày 15/01/2011.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 6/2019, ông V có mối quan hệ bên ngoài, vợ chồng sống ly thân đến giữa năm 2022 thì ông V quay về xin đoàn tụ. Năm 2023, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, ông V thường xuyên ghen tuông vô cớ khiến vợ chồng không thể hòa giải và tiếp tục chung sống với nhau. Hiện ông bà đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay.

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng bà N yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị Cẩm N yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Quang V.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Nguyễn Võ Kiến T, sinh ngày 03/3/2012 và Nguyễn Võ Kiến V1, sinh ngày 08/5/2018. Sau ly hôn đề nghị Tòa án giao các con chung cho bà Võ Thị Cẩm N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu ông Nguyễn Quang V cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai bị đơn ông Nguyễn Quang V trình bày:

Ông Nguyễn Quang V và bà Võ Thị Cẩm N tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01/2011 ngày 15/01/2011. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Ông bà đã không còn sống chung từ khoảng năm 2022. Vì vậy, nay đối với yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Cẩm N thì ông Nguyễn Quang V đồng ý.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Nguyễn Võ Kiến T, sinh ngày 03/3/2012 và Nguyễn Võ Kiến V1, sinh ngày 08/5/2018. Ông V đồng ý giao các con chung cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và ông V không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Quang V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời ông Nguyễn Quang V xin vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên tòa của Tòa án.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đối với Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: Đương sự chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:* Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật của vụ án được xác định là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” và thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Về sự vắng mặt của đương sự:* Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Võ Thị Cẩm N, ông Nguyễn Quang V.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Cẩm N và ông Nguyễn Quang V tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01/2011 ngày 15/01/2011, nên quan hệ hôn nhân của ông bà được xác định là hợp pháp.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo các chứng cứ có trong hồ sơ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa ông V, bà N là có thật và bắt nguồn từ việc cả hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp trong tính tình, không quan tâm, chia sẻ với nhau. Bà N, ông V không còn chung sống với nhau từ khoảng năm 2023. Tòa án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông V không đến Tòa án làm việc, không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, đồng thời có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án. Bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án không tiếp tục tiến hành hoà giải. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà N, ông V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, để chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà N.

[2.2] Về việc nuôi con chung: Bà Võ Thị Cẩm N và ông Nguyễn Quang V có 02 con chung tên Nguyễn Võ Kiến T, sinh ngày 03/3/2012 và Nguyễn Võ Kiến V1, sinh ngày 08/5/2018.

Sau ly hôn bà Võ Thị Cẩm N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Nguyễn Quang V cấp dưỡng nuôi con.

Tại Bản tự khai ngày 15/5/2025 của cháu Nguyễn Võ Kiến T và Biên bản lấy lời khai ngày 15/5/2025 của cháu Nguyễn Võ Kiến Văn thể H các con chung đều có nguyện vọng được sống chung với mẹ là bà Võ Thị Cẩm N.

Tại Bản tự khai ngày 16/5/2025, ông Nguyễn Quang V đồng ý giao các con chung cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành nên cần ghi nhận.

Xét yêu cầu nuôi con của nguyên đơn là phù hợp nên cần chấp nhận yêu cầu của bà N, giao cháu T và cháu V1 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà N không yêu cầu nên ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Võ Thị Cẩm N và ông Nguyễn Quang V xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Võ Thị Cẩm N phải nộp án phí hôn nhân gia đình 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Cẩm N đối với ông Nguyễn Quang V về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Cẩm N được ly hôn với ông Nguyễn Quang V.

1.2. Về con chung: Buộc ông Nguyễn Quang V giao cháu Nguyễn Võ Kiến T, sinh ngày 03/3/2012 và cháu Nguyễn Võ Kiến V1, sinh ngày 08/5/2018 cho bà Võ Thị Cẩm N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về án phí hôn nhân gia đình*: Bà Võ Thị Cẩm N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001157 ngày 07/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà N đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai)./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Phú Mỹ;
- Chi cục THADS TP. Phú Mỹ;
- UBND xã Bình Giã, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Bảo Ngọc